

QUYẾT ĐỊNH
V/v Ban hành Quy chế thi đua, khen thưởng
Năm học 2023-2024

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG THPT NHỮ VĂN LAN

Căn cứ Luật thi đua, khen thưởng ngày 26/11/2003; Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 14/6/2005 và Luật sửa đổi bổ sung một số điều của Luật thi đua, khen thưởng ngày 16/11/2013;

Căn cứ Nghị định 91 /2017/NĐ-CP ngày 31/7/2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư 32/2020 ngày 15 tháng 9 năm 2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường THCS, THPT, THPT có nhiều cấp học;

Căn cứ Thông tư số 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng ngành Giáo dục;

Căn cứ Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBND thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định về công tác thi đua, khen thưởng tại thành phố Hải Phòng;

Căn cứ kế hoạch số 73/ KH - THPTNVL ngày 28 tháng 8 năm 2023 về Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của trường THPT Nhữ Văn Lan;

Căn cứ Biên bản Hội nghị Cán bộ - Viên chức - Người lao động ngày 06/10/2023 của trường THPT Nhữ Văn Lan;

Xét đề nghị của Hội đồng Thi đua, khen thưởng trường THPT Nhữ Văn Lan.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế Thi đua, khen thưởng năm học 2023- 2024 của trường THPT Nhữ Văn Lan.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày 19/11/2023, thay thế cho các quyết định đã ký trước đó về thi đua, khen thưởng.

Điều 3. Các tổ chức, đoàn thể và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên, người lao động trong nhà trường căn cứ Quyết định thi hành./.

Nơi nhận:
-Như điều 3;
-Lưu VT.



Tiên Lãng, ngày 19 tháng 10 năm 2023

QUY CHẾ
THI ĐUA, KHEN THƯỞNG NĂM HỌC 2023-2024
(Ban hành kèm theo Quyết định số: 56/QĐ-THPTNVL ngày 19 tháng 10 năm 2023
của Hiệu trưởng trường THPT Nhữ Văn Lan)

Căn cứ Luật Thi đua- Khen thưởng ngày 26/11/2003 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2005 và năm 2013;

Căn cứ Nghị định số 91/2017/NĐ-CP ngày 31 tháng 7 năm 2017 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 07/2014/TT-BNV ngày 28 tháng 09 năm 2014 của Bộ Nội vụ về việc hướng dẫn thi hành Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 205/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBND Thành phố Hải Phòng về việc ban hành Quy định về công tác thi đua khen thưởng trên địa bàn Thành phố Hải Phòng.

Căn cứ Thông tư 21/2020/TT-BGDĐT ngày 31/7/2020 của Bộ Giáo dục – Đào tạo Quy định về công tác thi đua khen thưởng trong ngành Giáo dục.

Căn cứ kế hoạch số 73/ KH - THPTNVL ngày 28 tháng 8 năm 2023 về Kế hoạch tổ chức thực hiện nhiệm vụ năm học 2023 - 2024 của trường THPT Nhữ Văn Lan;

Căn cứ Biên bản Hội nghị Cán bộ - Viên chức - Người lao động ngày 06/10/2023 của trường THPT Nhữ Văn Lan;

Sau khi thống nhất với Hội đồng thi đua, khen thưởng và toàn thể cán bộ, giáo viên, nhân viên trường THPT Nhữ Văn Lan, Hội đồng thi đua thống nhất quy định công tác thi đua, khen thưởng thực hiện từ năm học 2023 - 2024 như sau:

Chương I

NHỮNG QUI ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Mục đích yêu cầu

Văn bản này quy định về đối tượng, phạm vi, nguyên tắc, hình thức, tiêu chuẩn, thẩm quyền thi đua, khen thưởng và hướng dẫn chi tiết việc thực hiện công tác thi đua, khen thưởng của trường THPT Nhữ Văn Lan.

Mục tiêu của thi đua, khen thưởng nhằm tạo động lực động viên, lôi cuốn, khuyến khích mọi cá nhân, tập thể tiếp tục phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của giáo dục địa phương. Khen thưởng còn nhằm mục đích tôn vinh những giá trị lao động, là hình thức nhà trường ghi nhận những cống hiến về công sức, trí tuệ của tập thể và cá nhân có thành tích vượt bậc. Thi đua, khen thưởng là tạo ra động lực mới trong lao động của mọi mặt công tác, những công lao, thành tích của đơn vị và cá nhân đạt được sẽ được đơn vị ghi nhận nhằm khuyến khích, động viên mọi người tiếp tục hăng hái, phát huy trí tuệ, tài năng, sức lao động phục vụ cho sự phát triển của nhà trường.

Điều 2. Đối tượng áp dụng

Tất cả cán bộ, giáo viên, nhân viên, các tổ, bộ phận trong nhà trường.

Điều 3. Nguyên tắc bình xét thi đua, khen thưởng

1. Chính xác, công khai, công bằng, kịp thời.
2. Một hình thức khen thưởng có thể tặng nhiều lần cho một đối tượng; không tặng thưởng nhiều hình thức cho một thành tích đạt được.
3. Bảo đảm thống nhất giữa tinh chất, hình thức và đối tượng khen thưởng.
4. Kết hợp chặt chẽ động viên tinh thần với khuyến khích bằng lợi ích vật chất.
5. Thành tích đạt được trong điều kiện khó khăn và có phạm vi ảnh hưởng lớn được khen thưởng mức cao hơn. Chú trọng khen thưởng cá nhân là người trực tiếp lao động, công tác và cá nhân có nhiều sáng tạo trong lao động, công tác.
6. Khi xét khen thưởng người đứng đầu cơ quan, tổ chức, tổ, bộ phận phải căn cứ vào thành tích của tập thể do cá nhân đó phụ trách, thực hiện.
7. Tập thể, cá nhân được tuyên dương, khen thưởng phải có tác dụng nêu gương, thành tích khen thưởng lần sau phải cao hơn thành tích đã được khen thưởng lần trước.
8. Chỉ đề nghị khen thưởng đối với tập thể, cá nhân có đủ các loại hồ sơ khen thưởng theo quy định, nộp đúng thời gian.
9. Các cuộc họp xét danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng được xem là hợp lệ khi có ít nhất 2/3 tổng số thành viên của Hội đồng Thi đua – Khen thưởng đơn vị tham dự.
10. Danh hiệu “Lao động tiên tiến”, “Chiến sỹ thi đua cấp cơ sở”, “Bằng khen UBND Thành phố”, “Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục – Đào tạo” cho các tập thể, cá nhân được đề nghị xét khen thưởng phải có số phiếu đồng ý đạt tỷ lệ từ 70% trở lên trên tổng số thành viên của Hội đồng thi đua tính trên tổng số thành viên hoặc được xin ý kiến.

11. Các danh hiệu khen cao khác do HĐ Thi đua – Khen thưởng cấp trên thực hiện.

Điều 4. Trách nhiệm trong tổ chức phong trào thi đua và công tác khen thưởng

1. Hiệu trưởng - Chủ tịch HĐTDKT có trách nhiệm chỉ đạo phong trào thi đua và công tác khen thưởng của đơn vị; chỉ đạo việc phát hiện, lựa chọn các tập thể, cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc để khen thưởng hoặc đề nghị khen thưởng; tổ chức tuyên truyền, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến, giữ vững và phát huy tác dụng của các điển hình trong hoạt động thực tiễn.

2. Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường có chức năng tham mưu, tư vấn giúp Chủ tịch trong chỉ đạo về công tác thi đua, khen thưởng. Thường trực Hội đồng Thi đua – Khen thưởng có trách nhiệm tham mưu cho Hiệu trưởng về nội dung và hình thức tổ chức các phong trào thi đua trong phạm vi toàn trường; cụ thể hóa chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật Nhà nước về thi đua, khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị; thực hiện công tác tuyên truyền về tác dụng thi đua trong toàn đơn vị tổ chức sơ kết, tổng kết các phong trào thi đua, nhân rộng các gương điển hình tiên tiến; đề xuất khen thưởng và phương pháp đối mới công tác thi đua, khen thưởng phù hợp với tình hình thực tế của đơn vị và sự chỉ đạo của cấp trên.

Chương II

TIÊU CHUẨN VÀ CÁC DANH HIỆU KHEN THƯỞNG

Điều 5. Tiêu chuẩn chung

Tập thể và cá nhân được khen thưởng phải đạt các tiêu chuẩn chung sau đây:

1. Phải hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao; Đủ ngày, giờ công lao động, tích cực trong công việc.
2. Có sáng kiến, cải tiến trong công tác, trong nghiệp vụ chuyên môn.
3. Chất lượng và hiệu quả lao động kì sau phải cao hơn kì trước.

4. Thực hiện đúng nội quy, quy chế của đơn vị, ngành và chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

5. Cả nhân được khen thưởng phải là nhân tố tích cực, gương mẫu, điển sáng nơi gương, được mọi người trong nhà trường tin nhiệm.

6. Không có đơn thư khiếu nại của nhân dân, phụ huynh và phản ánh của chính quyền địa phương.

Điều 6. Tiêu chuẩn cụ thể cho từng danh hiệu thi đua, khen thưởng

1. Danh hiệu Lao động tiên tiến

Xét một lần vào cuối năm học, do Hội đồng thi đua khen thưởng nhà trường bình xét, đề nghị Sở GD&ĐT Hải Phòng quyết định công nhận. Người đạt danh hiệu LĐTT phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, có tinh thần tự lực tự cường; đoàn kết, tương trợ, tích cực tham gia các phong trào thi đua; tích cực học tập chính trị, văn hoá, chuyên môn, nghiệp vụ, điển hình trong phong trào "Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh"; thực hiện tốt phong trào thi đua thực hiện văn hóa công sở và các phong trào khác của ngành, các cấp phát động; có đạo đức, lối sống lành mạnh.

b) Hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch, nhiệm vụ công tác được giao, đạt năng suất chất lượng như: thực hiện đúng, đủ chương trình, thực hiện nghiêm túc quy chế chuyên môn, quy định của ngành.

- Đối với cán bộ quản lý: Lãnh đạo đơn vị thực hiện đạt các chỉ tiêu, kế hoạch giao; quản lý nhà trường đạt hiệu quả, nâng cao chất lượng giảng dạy; có ý thức trong cải tiến lề lối làm việc. Trường đạt Danh hiệu Tập thể lao động tiên tiến trở lên.

- Đối với giáo viên: soạn bài, chấm bài, lên lớp, kiểm tra đánh giá học sinh, sử dụng và làm mới đồ dùng dạy học, hồ sơ, sổ sách đầy đủ theo quy định; giảng dạy đạt chất lượng tốt trong cả năm học, đạt kết quả cao qua các kỳ hội giảng, thao giảng, cuộc thi giao lưu từ cấp trường trở lên, được đồng nghiệp đánh giá xếp loại và ghi nhận. Xây dựng mối quan hệ mật thiết giữa nhà trường, gia đình và các lực lượng xã hội, thực hiện tốt công tác xã hội hóa giáo dục, thực hiện tốt công tác phối hợp giáo dục học sinh trong và ngoài nhà trường.

- Đối với nhân viên: Hoàn thành tốt nhiệm vụ được giao; có tinh thần tương trợ đồng nghiệp; tích cực học tập chính trị, văn hóa, chuyên môn nghiệp vụ; có ý thức trong việc cải tiến lề lối làm việc, cải cách thủ tục hành chính, nâng cao năng suất lao động; Sẵn sàng tham gia các công việc của nhà trường khi được BGH, các tổ chức trong trường huy động; Nghiêm túc thực hiện nội quy, tiếp và giải quyết công việc, không được gây phiền hà với phụ huynh và khách đến trường làm việc.

c) Kết quả đánh giá theo chuẩn nghề nghiệp, chuẩn Hiệu trưởng, đánh giá viên chức cuối năm phải đạt từ loại Khá trở lên.

d) Đảm bảo ngày giờ công lao động và hội họp theo quy định:

- Nghi có việc riêng nhờ đồng nghiệp giảng dạy phải có giấy phép gửi trước BGH ít nhất 01 ngày có chữ kí người dạy giúp và xác nhận của Tổ trưởng. Trường hợp đột xuất phải báo cáo bằng điện thoại cho Tổ trưởng và BGH; hoàn thành giấy xin nghỉ chậm nhất 01 ngày sau khi đi làm trở lại.

- Nghỉ ốm 03 ngày trở lên phải có giấy xác nhận của bệnh viện;

- Được nghỉ theo chế độ quy định;

* Việc hiếu: + Tử thân phụ mẫu, con, chồng, vợ; được nghỉ 03 ngày liền kề;

+ Ông, bà nội ngoại, anh chị em ruột, cô dì chú bác ruột: được phép đổi giờ, nhờ dạy giúp; Trường hợp đột xuất, tổ trưởng phân công dạy giúp. Trường hợp này phải có giấy báo cáo BGH theo mẫu.

* Việc hỷ:

+ Cưới con được nghỉ 02 ngày

+ Cưới bạn thân được nghỉ 03 ngày

+ Cưới anh, chị, em ruột: được phép đổi giờ, nhờ dạy giúp; Trường hợp này phải có giấy báo cáo BGH theo mẫu.

- Thời gian nghỉ thai sản theo quy định được tính để bình xét danh hiệu "Lao động tiên tiến" nếu đảm bảo các tiêu chuẩn trên.

e) **Không** xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với **một** trong các trường hợp sau:

+ Không tham gia phong trào thi đua;

+ Mới tuyển dụng hoặc bắt đầu làm việc dưới 10 tháng tính đến thời điểm xét;

+ Nghỉ việc từ 40 ngày làm việc trở lên (*không tính thời gian nghỉ Lễ, Tết,... và trừ các đối tượng được nghỉ theo chế độ quy định*);

+ Bị phạt vi phạm hành chính, bị kỷ luật từ hình thức khiển trách trở lên (*chưa hết thời hiệu xử lý kỷ luật*); hoặc có thư phản ánh của địa phương nơi cư trú về việc không chấp hành chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước hoặc các vi phạm khác... (*nếu nội dung phản ánh được xác minh là đúng*);

+ Sinh con thứ ba trở lên không xét danh hiệu thi đua thì 01 năm tính từ năm sinh con thứ ba trở lên (*trừ những trường hợp không vi phạm quy định sinh một hoặc hai con theo quy định tại Điều 2 Nghị định số 20/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 3 năm 2010 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành Pháp lệnh sửa đổi Điều 10 của Pháp lệnh Dân số*);

+ Gửi báo cáo thành tích không đúng nội dung và thời gian quy định;

+ Đánh giá viên chức đạt mức hoàn thành nhiệm vụ trở xuống.

* *Tất cả các hoạt động thi đua của trường được quy ra điểm số để làm căn cứ đánh giá, xét thi đua cuối năm.*

2. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cơ sở

Xét một lần vào cuối năm cho các cá nhân đạt 2 tiêu chuẩn quy định tại Khoản 3 Điều 9, Nghị định 91/2017/NĐ-CP ngày 31/7/2014 của Chính phủ:

a) Đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";

b) Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ hoặc có sáng kiến là giải pháp kỹ thuật, giải pháp quản lý, giải pháp tác nghiệp hoặc giải pháp ứng dụng tiến bộ kỹ thuật để tăng năng suất lao động, tăng hiệu quả công tác được cơ sở công nhận hoặc có đề tài nghiên cứu khoa học đã nghiệm thu được áp dụng.

Sáng kiến cải tiến kỹ thuật, đề tài nghiên cứu hoặc áp dụng khoa học công nghệ mới của cá nhân phải là người chủ trì trực tiếp, được áp dụng có hiệu quả trong đơn vị, được Hội đồng xét duyệt sáng kiến, giải pháp của Sở Giáo dục và Đào tạo Hải phòng công nhận (để nghị công nhận danh hiệu chiến sĩ thi đua cấp cơ sở, Bằng khen các cấp).

Sáng kiến đề nghị công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở", Bằng khen các cấp được thực hiện theo mẫu đính kèm để đảm bảo các nội dung được thẩm định.

Số lượng công nhận danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" không quá 15% trong tổng số cán bộ, giáo viên, nhân viên đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến".

3. Danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp Thành phố

Danh hiệu “Chiến sĩ thi đua thành phố” được xét tặng hàng năm cho cá nhân đạt các tiêu chuẩn sau:

1. Có thành tích tiêu biểu xuất sắc trong số những cá nhân 03 lần liên tục đạt danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cơ sở”;

2. Thành tích, sáng kiến, giải pháp công tác, đề tài nghiên cứu của cá nhân đó có tác dụng ảnh hưởng trong phạm vi đối với thành phố và được Hội đồng Khoa học, sáng kiến thành phố xem xét, công nhận.

*Việc thẩm định sáng kiến cấp thành phố do Hội đồng Thi đua – Khen thưởng thành phố thực hiện;

Theo Khoản 3 Điều 8 Quy định 20/2019/UBND của UBND Thành phố thì Cá nhân đạt một trong số thành tích sau được tính là sáng kiến áp dụng khi xét, công nhận danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp thành phố (áp dụng đối với thời gian đề nghị xét tặng):

a) Trực tiếp biên soạn chương trình, tài liệu, giáo dục mầm non; chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông đã được Hội đồng Khoa học cấp thành phố nghiệm thu hoặc được Bộ Giáo dục và Đào tạo nghiệm thu đưa vào sử dụng;

b) Chủ biên 01 sách chuyên khảo được Hội đồng Khoa học cấp thành phố nghiệm thu, sử dụng trong giảng dạy;

c) Chủ biên 01 giáo trình hoặc đồng chủ biên 02 giáo trình môn học được Hội đồng Khoa học cấp thành phố nghiệm thu, sử dụng trong giảng dạy;

d) Trực tiếp phụ trách, tập huấn, giảng dạy đội tuyển thi Olympic quốc tế đoạt giải Ba trở lên.

Sáng kiến đề nghị công nhận danh hiệu “Chiến sĩ thi đua cấp thành phố” được thực hiện theo mẫu đính kèm để đảm bảo các nội dung được thẩm định.

***Một số lưu ý**

a) Với các cá nhân có hành động dũng cảm cứu người, cứu tài sản dẫn đến bị thương tích cần điều trị, điều dưỡng theo kết luận của cơ sở y tế cấp huyện trở lên thì thời gian điều trị, điều dưỡng vẫn được tính để xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

b) Cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng ngắn hạn dưới 01 năm, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng thì thời gian học tập được tính vào thời gian công tác tại cơ quan, đơn vị để được bình xét danh hiệu “Lao động tiên tiến”. Trường hợp cá nhân được cử tham gia đào tạo, bồi dưỡng từ 01 năm trở lên, chấp hành tốt quy định của cơ sở đào tạo, bồi dưỡng, có kết quả học tập từ loại khá trở lên thì được xét tặng danh hiệu “Lao động tiên tiến”.

c) Đối tượng nữ nghỉ chế độ thai sản theo quy định thì vẫn đánh giá xét danh hiệu Lao động tiên tiến với thời gian làm việc không trong thời gian nghỉ.

d) Đối với cá nhân chuyển công tác, cơ quan, đơn vị mới có trách nhiệm xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua (trường hợp có thời gian công tác ở cơ quan cũ từ 06 tháng trở lên phải có ý kiến nhận xét bằng văn bản của cơ quan cũ).

Trường hợp được điều động, biệt phái đến cơ quan, đơn vị khác trong một thời gian nhất định thì việc xem xét, bình bầu danh hiệu thi đua do cơ quan, đơn vị điều động, biệt phái xem xét quyết định (có ý kiến nhận xét của cơ quan, đơn vị tiếp nhận cá nhân được điều động, biệt phái).

đ) Tập thể, cá nhân đang trong thời gian phải xem xét xử lý kỷ luật hoặc xử lý theo pháp luật chưa được xét tặng danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng. Trường hợp cơ quan có thẩm quyền kết luận không vi phạm hoặc vi phạm không đến mức phải xử lý kỷ luật, xử

lý theo pháp luật thì tiếp tục được xét tặng danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng nếu đủ tiêu chuẩn theo quy định.

Khi bình chọn các danh hiệu thi đua, nhất thiết phải căn cứ vào mức độ hoàn thành nhiệm vụ, mức độ chấp hành nội quy, quy chế cơ quan, kết quả và hiệu quả thực tế cá nhân đã đạt được trong cả một năm học. Do đó, những thành tích đã được khen đột xuất, những danh hiệu được công nhận trong các hội thi, giao lưu, các hoạt động phong trào, ... của cá nhân, được xem như yếu tố bổ sung khi xét duyệt, đề nghị hình thức khen thưởng tổng kết cuối năm học (yếu tố ưu tiên) theo thứ tự như sau:

- GV dạy giỏi, GVCN giỏi, BT Đoàn giỏi, nhân viên giỏi cấp Thành phố trở lên.
- GV bồi dưỡng học sinh giỏi, cổ vũ thi KHKT có giải KK trở lên.
- GV có giải khi tham gia các hoạt động phong trào của Sở phát động.
- GVCN của lớp đại diện cho HS nhà trường tham gia phong trào do Sở phát động có giải Khuyến khích trở lên.

4. Tập thể lao động tiên tiến

Xét một lần vào cuối năm học, đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 13, Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBND Thành phố và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Hoàn thành tốt nhiệm vụ, kế hoạch công tác được giao.
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả.
- c) Có 100% các nhân hoàn thành nhiệm vụ; trên 50% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên; không có đơn thư, khiếu kiện trái với quy định của pháp luật.
- d) Nội bộ đoàn kết, chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước; tham gia tích cực vào các hoạt động của nhà trường, công đoàn.
- d) Phải là tập thể tiêu biểu, được nhân dân và lãnh đạo cấp trên tin nhiệm.
- e) **Không** xét tặng danh hiệu "Lao động tiên tiến" đối với **một** trong các trường hợp sau:

- + Không tham gia phong trào thi đua theo phát động;
- + Các tổ có cán bộ, viên chức và người lao động sinh con thứ ba trở lên, vi phạm pháp luật;
- + Hồ sơ đề nghị khen thưởng không đúng thời gian quy định;

5. Tập thể lao động xuất sắc

Xét một lần vào cuối năm học, đạt các tiêu chuẩn quy định tại Điều 13, Quyết định số 20/2019/QĐ-UBND ngày 19/6/2019 của UBND Thành phố và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

- a) Sáng tạo, vượt khó, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;
- b) Có phong trào thi đua thường xuyên, thiết thực, hiệu quả;
- c) Có 100% cá nhân trong tập thể hoàn thành nhiệm vụ được giao, trong đó có ít nhất 70% cá nhân đạt danh hiệu "Lao động tiên tiến";
- d) Có cá nhân đạt danh hiệu "Chiến sĩ thi đua cơ sở" và không có cá nhân bị kỷ luật từ hình thức cảnh cáo trở lên;
- e) Nội bộ đoàn kết, gương mẫu chấp hành chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước.

6. Lớp tiên tiến

- a) Kết quả học tập

Kết quả học tập khá, giỏi từ 70% trở lên trong đó có ít nhất 02 HS giỏi toàn diện. Không có học sinh xếp loại yếu, kém hoặc không đạt.

b) Kết quả rèn luyện

Kết quả rèn luyện khá, tốt từ 90% trở lên; không có học sinh xếp loại yếu hoặc không đạt.

c) Thực hiện nề nếp

- Lớp được xếp thứ tự nề nếp theo đánh giá xếp loại cả năm học của Đoàn thanh niên cụ thể như sau:

+ Bảng A gồm các lớp chọn được xếp thứ tự từ 1 đến 4 (Bảng A có 10 lớp)

+ Bảng B gồm các lớp thường được xếp thứ tự từ 1 đến 9 (Bảng B có 17 lớp).

- Lớp không có học sinh vi phạm pháp luật, mắc các tệ nạn xã hội, đánh nhau, gây rối mất trật tự công cộng, buôn bán, sử dụng ma túy và các chất kích thích...

- Tham gia đầy đủ các hoạt động xã hội, nhân đạo, từ thiện và các hoạt động phong trào của Đoàn thể, nhà trường tổ chức.

d) Số lượng lớp tiên tiến : 11 lớp (Bảng A : 4 lớp ; Bảng B: 7 lớp)

7. Lớp tiên tiến xuất sắc

Lớp tiên tiến xuất sắc phải lựa chọn những tập thể lớp tiêu biểu nhất trong số những lớp đạt danh hiệu "Lớp tiên tiến"; số lượng công nhận danh hiệu "Lớp tiên tiến xuất sắc" không quá 30% trong tổng số lớp đạt danh hiệu "Lớp tiên tiến" và phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Không có HS xếp loại Học lực yếu hoặc không đạt về học tập. Có HS xếp loại giỏi trở lên; Có điểm thi đua đứng trong top đầu của thứ tự điểm thi đua trong nhóm bảng trở lên.

b) Xét đặc cách "Lớp tiên tiến xuất sắc" cho những lớp đạt lớp tiên tiến và đại diện nhà trường tham gia và đạt thành tích cao trong các hội thi cấp Thành phố trở lên.

c) Số lượng lớp tiên tiến xuất sắc : Bảng A : 01 lớp ; Bảng B: 02 lớp (không tính lớp được xét đặc cách)

8. Các lớp được khen thưởng từng lĩnh vực

Hội đồng thi đua khen thưởng tặng giấy khen cho các tập thể lớp có thành tích tốt trong các lĩnh vực sau:

a) Lớp được khen về lĩnh vực học tập: Nếu không đạt thành tích Lớp Tiên tiến hoặc lớp Tiên tiến xuất sắc nhưng có chất lượng xếp loại văn hóa, chất lượng các kỳ kiểm tra khảo sát xếp thứ tự từ 1 - 3 trong khối.

b) Lớp được khen về lĩnh vực Phong trào: Nếu không đạt thành tích Lớp Tiên tiến hoặc lớp Tiên tiến xuất sắc nhưng có thành tích cao trong công tác phong trào như văn hóa – văn nghệ, TD-TT, tham gia các cuộc thi trực tuyến, trực tiếp đạt thành tích cao....

9. Khen thưởng cho cán bộ, giáo viên, nhân viên, đạt thành tích trong các đợt thi đua, hội thi giao lưu do nhà trường, công đoàn, các ban, ngành phát động.

Cán bộ, giáo viên, nhân viên được khen thưởng phải đạt các tiêu chuẩn sau:

a) Chấp hành tốt chủ trương đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước, nội quy, quy định của nhà trường, của ngành.

b) Có tham gia đăng ký thi đua khi đơn vị tổ chức phát động.

c) Đạt kết quả cao trong các đợt thi đua, hội thi do nhà trường, công đoàn, các ban, ngành phát động

Điều 7. Các hình thức khen thưởng

1. Giấy khen của Giám đốc Sở GD&ĐT

Lựa chọn một số cá nhân tiêu biểu trong những cá nhân hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ năm học nhưng chưa đủ điều kiện đề nghị UBND Thành phố khen thưởng. Tập thể hoàn thành tốt nhiệm vụ năm học nhưng chưa đủ điều kiện đề nghị UBND Thành phố khen thưởng. Mỗi cá nhân chỉ đề nghị một cấp khen thưởng.

2. Bằng khen của Chủ tịch Ủy ban nhân dân Thành phố

Xét một lần vào cuối năm học và cá nhân phải đạt tiêu chuẩn có thành tích tiêu biểu trong số cá nhân 2 lần liên tục đạt danh hiệu Chiến sĩ thi đua cấp cơ sở (nhưng chưa đạt tiêu chuẩn chiến sĩ thi đua cấp Thành phố).

Đối với tập thể phải đạt tiêu chuẩn có thành tích tiêu biểu trong 2 lần liên tục đạt danh hiệu tập thể lao động xuất sắc.

3. Bằng khen của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo

Áp dụng tương tự như tiêu chuẩn đề nghị tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND Thành phố nhưng mức độ tiêu biểu nổi bật, vượt trội, phạm vi ảnh hưởng lớn hơn.

4. Khen thưởng đột xuất hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ công tác, khen thưởng do đạt các thứ hạng cao trong các hoạt động văn hoá thể dục thể thao, thông tin tuyên truyền, các hoạt động phong trào do đơn vị và các tổ chức đoàn thể các cấp phát động.

Việc khen thưởng đột xuất áp dụng cho các cá nhân đạt thứ hạng cao trong hoạt động phong trào văn hoá, văn nghệ, thể dục thể thao, thi giáo viên giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, thi tìm hiểu kiến thức, thi đua kỉ niệm các ngày lễ lớn do đơn vị hoặc cấp trên tổ chức.

Về kinh phí chỉ khen thưởng đột xuất được trích từ kinh phí khen thưởng của nhà trường, theo Quy chế chi tiêu nội bộ; Cấp Thành phố, huyện theo quy định hiện hành.

Khen thưởng đột xuất sẽ do tổ trưởng, phụ trách bộ phận, đoàn thể nhà trường đề nghị lên Hội đồng thi đua, khen thưởng nhà trường xem xét và đề nghị Hiệu trưởng chuẩn y Quyết định khen thưởng

Chương III HỘI ĐỒNG, TRÌNH TỰ

Điều 8. Hội đồng Thi đua khen thưởng nhà trường

1. Thành phần của Hội đồng

- Hội đồng thi đua – khen thưởng nhà trường: Do Hiệu trưởng nhà trường ra quyết định kiện toàn hàng năm.

- Đối với việc xét danh hiệu thi đua của cán bộ, giáo viên, nhân viên: Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng; Chủ tịch Công đoàn là Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng, các Phó hiệu trưởng là Phó Chủ tịch Hội đồng. Bí thư đoàn trường và các Tổ trưởng là thành viên

- Đối với việc xét danh hiệu thi đua của các tập thể lớp: Hiệu trưởng là Chủ tịch Hội đồng Thi đua khen thưởng; Chủ tịch Công đoàn là Phó Chủ tịch thường trực Hội đồng, các Phó hiệu trưởng là Phó Chủ tịch Hội đồng. Bí thư đoàn trường và các giáo viên chủ nhiệm là thành viên

2. Trách nhiệm của Hội đồng

- Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường chịu trách nhiệm về việc thẩm định thành tích của các tập thể và cá nhân trong đơn vị khi đề nghị xét khen thưởng lên Hội đồng TĐKT cấp trên.

- Khi họp Hội đồng Thi đua - Khen thưởng phải ghi biên bản đầy đủ nội dung, ý kiến của các thành viên Hội đồng và kết luận của Chủ tịch Hội đồng TĐ-KT.

- Các cuộc họp xét thi đua phải có mặt của ít nhất một thành viên Ban Thanh tra nhân dân để giám sát.

3. Trình tự tiến hành các bước bình xét thi đua, khen thưởng

- *Bước 1:* Họp bình xét trong tổ, khối

Bình xét thi đua có thể theo nguyên tắc bỏ phiếu kín hoặc biểu quyết, chọn ra các cá nhân thực sự tiêu biểu, xuất sắc đề nghị Hội đồng thi đua khen thưởng đơn vị theo trình tự:

+ Đánh giá kết quả hoàn thành nhiệm vụ, lập danh sách theo thứ tự. Xác định những cá nhân không thuộc diện bình bầu các danh hiệu thi đua khen thưởng.

- *Bước 2:* Họp Hội đồng TD-KT đơn vị;

Sau khi có kết quả bình bầu tại các tổ, Hội đồng TD-KT tiến hành họp xét trên cơ sở kết quả của tổ và tiến hành bỏ phiếu kín, sắp xếp những cá nhân đủ tiêu chuẩn và thực sự tiêu biểu, ở vị trí từ cao đến thấp.

- *Bước 3:* Họp Hội đồng trường, thông qua kết quả bình bầu.

Các cuộc họp bình bầu từ cấp tổ trở lên đều phải ghi vào biên bản tổ, nộp cho Thường trực thi đua, Hội đồng trường. Nhất trí theo tỷ lệ % và toàn bộ những ý kiến chưa thống nhất.

- *Trường hợp đặc biệt do Chủ tịch HĐ quyết định hình thức thực hiện tiếp theo.*

Điều 9. Nội dung, nguyên tắc chi thưởng

1. Chi thi đua, khen thưởng được thực hiện theo quy định tại Khoản 1 Điều 4 Thông tư số 71/2011/TT-BTC ngày 24 tháng 5 năm 2011 của Bộ trưởng Bộ Tài chính.

2. Cách tính và mức chi tiền thưởng hoặc hiện vật tương đương được thực hiện theo quy định tại các Điều 70, 71, 72, 73, 75 và 76 Nghị định số 42/2010/NĐ-CP ngày 15 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ.

2.1. Trong cùng một thời điểm, cùng một thành tích, một đối tượng nếu đạt nhiều danh hiệu thi đua kèm theo các mức tiền thưởng khác nhau thì nhận mức tiền thưởng cao nhất.

2.2. Trong cùng một thời điểm, một đối tượng đạt nhiều danh hiệu thi đua, thời gian để đạt được các danh hiệu thi đua đó khác nhau thì được nhận tiền thưởng của các danh hiệu thi đua.

2.3. Trong cùng thời điểm, một đối tượng vừa đạt danh hiệu thi đua vừa đạt hình thức khen thưởng thì được nhận tiền thưởng của danh hiệu thi đua và của hình thức khen thưởng.

Điều 10. Chi khen thưởng

1. Chi khen thưởng phải đúng mục đích, công khai, minh bạch.

2. Trường chi thưởng cho các tập thể, cá nhân đạt danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng hàng năm do Sở GD&ĐT, Bộ GD - ĐT quyết định khen thưởng. Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng cấp Thành phố được Chủ tịch UBND Thành phố công nhận và khen.

Chương IV

TIÊU CHÍ XẾP LOẠI VIÊN CHỨC

Điều 11. Tiêu chí chung về đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, viên chức.

1. Chính trị tư tưởng

- Chấp hành chủ trương, đường lối, quy định của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và các nguyên tắc tổ chức, kỷ luật của Đảng nhất là nguyên tắc tập trung dân chủ, tự phê bình và phê bình;

- Có quan điểm, bản lĩnh chính trị vững vàng; kiên định lập trường; không dao động trước mọi khó khăn, thách thức;

- Đặt lợi ích của Đảng, quốc gia, dân tộc, nhân dân, tập thể lên trên lợi ích cá nhân;
- Có ý thức nghiên cứu, học tập, vận dụng chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, nghị quyết, chỉ thị, quyết định và các văn bản của Đảng.

2. Đạo đức lối sống

- Không tham ô, tham nhũng, tiêu cực, lãng phí, quan liêu, cơ hội, vụ lợi, hách dịch, của quyền; không có biểu hiện suy thoái về đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa;

- Có lối sống trung thực, khiêm tốn, trong sáng, giản dị;

- Có tinh thần đoàn kết, xây dựng cơ quan, tổ chức, đơn vị trong sạch, vững mạnh;

- Không để người thân, người quen lợi dụng chức vụ, quyền hạn của mình để trục lợi.

3. Tác phong, lễ lối làm việc

- Có trách nhiệm với công việc; năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, linh hoạt trong thực hiện nhiệm vụ;

- Phương pháp làm việc khoa học, dân chủ, dùng nguyên tắc;

- Có tinh thần trách nhiệm và phối hợp trong thực hiện nhiệm vụ;

- Có thái độ đúng mực và phong cách ứng xử, lễ lối làm việc chuẩn mực, đáp ứng yêu cầu của văn hóa công vụ.

4. Ý thức tổ chức kỷ luật

- Chấp hành sự phân công của tổ chức;

- Thực hiện các quy định, quy chế, nội quy của cơ quan, tổ chức, đơn vị nơi công tác;

- Thực hiện việc kê khai và công khai tài sản, thu nhập theo quy định;

- Báo cáo đầy đủ, trung thực, cung cấp thông tin chính xác, khách quan về những nội dung liên quan đến việc thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao và hoạt động của cơ quan, tổ chức, đơn vị với cấp trên khi được yêu cầu.

5. Kết quả thực hiện chức trách, nhiệm vụ được giao

5.1. Đối với cán bộ, viên chức lãnh đạo, quản lý:

- Quán triệt, thể chế hóa và thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Duy trì kỷ luật, kỷ cương trong cơ quan, tổ chức, đơn vị; không để xảy ra các vụ, việc vi phạm kỷ luật, vi phạm pháp luật phải xử lý, tình trạng khiếu nại, tố cáo kéo dài; phòng, chống tham nhũng, lãng phí trong phạm vi cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Lãnh đạo, chỉ đạo, tổ chức kiểm tra, thanh tra, giám sát, giải quyết khiếu nại, tố cáo theo thẩm quyền; chỉ đạo, thực hiện công tác cải cách hành chính, cải cách chế độ công vụ, công chức tại cơ quan, tổ chức, đơn vị;

- Xây dựng chương trình, kế hoạch hoạt động hàng năm của cơ quan, tổ chức, đơn vị được giao quản lý, phụ trách, trong đó xác định rõ kết quả thực hiện các chỉ tiêu, nhiệm vụ, lượng hóa bằng sản phẩm cụ thể.

5.2. Đối với viên chức không giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý:

- Kết quả thực hiện nhiệm vụ theo quy định của pháp luật, theo kế hoạch đề ra hoặc theo công việc cụ thể được giao; tiến độ, chất lượng thực hiện nhiệm vụ;

- Thái độ phục vụ nhân dân đối với những vị trí tiếp xúc trực tiếp hoặc trực tiếp giải quyết công việc của người dân.

Điều 12. Xếp loại viên chức không giữ chức vụ quản lý

1. Tiêu chí xếp loại viên chức hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ:

1.1. Đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và mục b khoản 5 Điều 9 của Quy chế này;

1.2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả cao, trong đó hoàn thành xuất sắc các nhiệm vụ sau đây:

- Công tác bồi dưỡng học sinh giỏi cấp Thành phố; Hướng dẫn học sinh thi sáng tạo KHKT cấp Thành phố; Công tác chủ nhiệm; Hồ sơ chuyên môn; Công tác đoàn thể; Đổi mới, sáng tạo trong dạy học và giáo dục.

1.3. Có uy tín trong đồng nghiệp và học sinh.

2. Tiêu chí xếp loại viên chức hoàn thành tốt nhiệm vụ

2.1. Đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và mục b khoản 5 Điều 9 của Quy chế này;

2.2. Hoàn thành 100% nhiệm vụ được giao, bảo đảm đúng tiến độ, chất lượng, hiệu quả (được TTCM, BGH và các đoàn thể đánh giá).

3. Tiêu chí xếp loại viên chức hoàn thành nhiệm vụ

3.1. Đáp ứng các tiêu chí quy định tại khoản 1, khoản 2, khoản 3, khoản 4 và mục b khoản 5 Điều 9 của Quy chế này;

3.2. Công việc cụ thể được giao đều hoàn thành, trong đó có không quá 20% tiêu chí chưa bảo đảm chất lượng, tiến độ hoặc hiệu quả thấp;

3.3. Còn vi phạm một trong những điều sau đây (tùy theo mức độ):

- Vi phạm nguyên tắc tập trung dân chủ, gây mất đoàn kết nội bộ;
- Vi phạm nội quy cơ quan, đạo đức nhà giáo, vi phạm Quy định dạy thêm học thêm;
- Xâm phạm thân thể, nhân phẩm nhà giáo, người học;
- Tuyên truyền các thông tin thiếu chính xác trên mạng xã hội hoặc có hành vi (lời nói-việc làm) ảnh hưởng đến uy tín của các cá nhân và tập thể;
- Lạm dụng tình thân dân chủ, thừa kiện vượt cấp.
- Chưa gương mẫu chấp hành các quy định ở địa phương, chưa đoàn kết với quần chúng ở nơi cư trú làm ảnh hưởng đến uy tín của nhà giáo và đơn vị;
- Có phản ánh, kiến nghị của học sinh, cha mẹ học sinh, đồng nghiệp về thái độ giao tiếp ứng xử thiếu lịch sự với học sinh và đồng nghiệp (xác minh sự việc là đúng);
- Có đơn, thư của học sinh, phụ huynh, nhân dân ở nơi công tác hoặc ở địa phương (sau khi đã xác minh đơn thư phản ánh là đúng).

4. Tiêu chí xếp loại viên chức không hoàn thành nhiệm vụ

4.1. Có biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, tự diễn biến, tự chuyển hóa theo đánh giá của cấp có thẩm quyền;

4.2. Có trên 50% các tiêu chí về nhiệm vụ được giao chưa đảm bảo tiến độ, chất lượng, hiệu quả;

4.3. Có hành vi vi phạm trong quá trình thực thi nhiệm vụ bị xử lý kỷ luật trong năm đánh giá.

Điều 13. Xếp loại viên chức giữ chức vụ quản lý (cấp trên quản lý đánh giá và xếp loại)

Chương IV TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 14. Tổ chức thực hiện

1. Các tổ chức, cá nhân trong nhà trường chịu trách nhiệm thực hiện Quy chế này.
2. Chủ tịch HĐTDKT – Hiệu trưởng: Chủ trì tất cả các cuộc họp xét thi đua toàn hội đồng và quyết định công nhận kết quả thi đua.
3. Phó CT thường trực Hội đồng Thi đua - Khen thưởng trường có trách nhiệm tham mưu cho CT Hội đồng trong việc xây dựng kiểm tra, đôn đốc, việc thực hiện Quy chế này.
4. Các Phó Hiệu trưởng: phụ trách lĩnh vực nào cung cấp thông tin về việc thực hiện nhiệm vụ của CB – GV – NV thuộc lĩnh vực đó theo tuần/tháng/học kì/năm học.
5. Bí thư Đoàn thanh niên: Theo dõi thi đua các mặt hoạt động do Đoàn TN phát động; nề nếp các lớp, tổng hợp thi đua theo tiêu chí thi đua học sinh
6. Tổ trưởng, Tổ phó : Theo dõi thi đua các mặt của các thành viên trong tổ và giám sát các thành viên tổ khác; chủ trì đánh giá thi đua của tổ theo tháng, học kỳ; nộp biên bản và kết quả thi đua hàng tháng đúng thời hạn.
7. Thư ký hội đồng: Theo dõi nề nếp của các buổi họp, các hoạt động chung (lễ, chào cờ đầu tháng, chuyên đề, hội thảo.....) của Hội đồng; giúp Phó CT thường trực tập hợp kết quả thi đua tháng, học kỳ và năm học của toàn Hội đồng.

Trên đây là Quy chế thi đua, khen thưởng của trường THPT Nhữ Văn Lan được thực hiện trong năm học 2023-2024; trong quá trình triển khai có gì vướng mắc, đề nghị các tập thể và cá nhân có ý kiến bằng văn bản về Thường trực Hội đồng TD-KT nhà trường để nghiên cứu, xem xét và bổ sung kịp thời cho phù hợp./.

CHỦ TỊCH CÔNG ĐOÀN**Trần Hồng Quân****HIỆU TRƯỞNG****Đỗ Thị Dung**

PHỤ LỤC
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI THI ĐUA CÁN BỘ- GIÁO VIÊN- NHÂN VIÊN

PHẦN I DÀNH CHO BAN GIÁM HIỆU: 200 điểm

TT	Nội dung	Nguyên tắc trừ điểm	Điểm đạt
I	Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống (30 điểm)		
1	Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách và pháp luật Nhà nước; thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo.	Không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	10
2	Có đạo đức trong sáng, lối sống giản dị, hòa đồng với mọi người. Không gây chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	5
3	Sinh hoạt gia đình lành mạnh. Gia đình đạt NGVH. Không vi phạm chuẩn mực, đạo đức nhà giáo	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
4	Không uống rượu, bia, hút thuốc trong giờ làm việc, hội họp	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
5	Trang phục đúng quy định, phù hợp với công việc	Vi phạm: Trừ 1 điểm/ lần	3
6	Thực hiện đúng Quy tắc ứng xử trong cơ quan theo công việc được phân công	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
7	Chấp hành tốt Luật ATGT, Luật Hôn nhân và Gia đình	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
II	Kỷ luật lao động (30 điểm)		
1	Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công (có kế hoạch, triển khai, thực hiện, tổng hợp báo cáo)	Vi phạm: trừ 5 điểm/ lần	10
2	Đảm bảo việc thực hiện các buổi trực lãnh đạo có hiệu quả, đúng thời gian quy định Đi công tác hoặc nghỉ phải báo cáo Hiệu trưởng trước khi thực hiện (trường hợp Hiệu trưởng nghỉ phải có trao đổi với 1 trong 2 đ/c PHT hoặc có văn bản ủy quyền điều hành)	Vi phạm: Trừ 2 điểm/ lần Nghỉ không phép 3 ngày trở lên : Không xét thi đua	10

3	Tham gia đủ các buổi sinh hoạt lãnh đạo, cơ quan, đoàn thể	Vi phạm: Trừ 2 điểm/ lần	5
4	Theo dõi và chỉ đạo hiệu quả các mảng công tác được phân công phụ trách	Bị nhắc nhở, phê bình: trừ 2 điểm	5
III Xây dựng kế hoạch công tác (15 điểm)			
1	Kịp thời xây dựng kế hoạch công tác thuộc lĩnh vực phụ trách khi có yêu cầu	Không thực hiện : trừ 3 điểm	15
IV Công tác tổ chức, chỉ đạo kiểm tra, đánh giá (45 điểm)			
1	Tổ chức thực hiện nhiệm vụ đầy đủ	Vi phạm: tổ chức hời hợt hoặc không tổ chức: trừ 3 điểm/lần	15
2	Chủ động triển khai kế hoạch thuộc lĩnh vực công tác. Có biện pháp kiểm tra nhằm nâng cao hiệu quả quá trình thực hiện nhiệm vụ	Thiếu kiểm tra dẫn đến chất lượng công tác thấp : trừ 3 điểm/lần	15
3	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	Báo cáo muộn : trừ 3 điểm Không có báo cáo: trừ 5 điểm/lần	15
V Hiệu quả công tác(50 điểm)			
1	Hoàn thành nhiệm vụ được giao đạt chất lượng, hiệu quả, đúng thời gian quy định	Không hoàn thành hoặc hiệu quả kém: Trừ 5 điểm/lần-trường hợp	20
2	Quản lý tài sản tốt, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, sát sao trong công việc.	Thiếu trách nhiệm, dễ xảy ra mất mát, hỏa hoạn., do nguyên nhân chủ quan : trừ 5 điểm/lần	15
3	Những nội dung trong kế hoạch được thực hiện ở mức độ tốt trở lên và góp phần vào nâng cao hiệu quả chung của nhà trường	Không thực hiện hoặc hiệu quả kém : trừ 5 điểm/lần	15
VI Đổi mới công tác quản lý (30 điểm)			
1	Có sáng tạo cả về hình thức và nội dung trong lĩnh vực phụ trách	Bị nhắc nhở : trừ 3 điểm/lần	10
2	Tích cực thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc, đổi mới phương pháp quản lý	Không thực hiện, Bị nhắc nhở : trừ 3 điểm/lần	10
3	Tích cực tự học, tự bồi dưỡng, BDTX theo quy định	Bị nhắc nhở: trừ 3 điểm/lần	10

PHỤ LỤC
TIÊU CHÍ ĐÁNH GIÁ XẾP LOẠI THI ĐUA CÁN BỘ - GIÁO VIÊN- NHÂN VIÊN

PHẦN 2 DÀNH CHO GIÁO VIÊN: 200 điểm

TT	Nội dung	Nguyên tắc trừ điểm	Điểm đạt
I	Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống (30 điểm)		
1	Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách và pháp luật Nhà nước; thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo.	Không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	10
2	Có đạo đức trong sáng, lối sống giản dị, hòa đồng với mọi người. Không gây chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	5
3	Sinh hoạt gia đình lành mạnh. Gia đình đạt NGVH. Không vi phạm chuẩn mực, đạo đức nhà giáo	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
4	Không uống rượu, bia, hút thuốc trong giờ làm việc, hội họp	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
5	Trang phục đúng quy định, phù hợp với công việc	Vi phạm: Trừ 1 điểm/ lần	3
6	Thực hiện đúng Quy tắc ứng xử trong cơ quan theo công việc được phân công	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
7	Chấp hành tốt Luật ATGT, Luật Hôn nhân và Gia đình	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
II	Kỷ luật lao động (70 điểm)		
1	Chấp hành đúng nội quy, quy định của cơ quan. Thực hiện đúng đủ ngày giờ công lao động	Bỏ 01 tiết dạy : trừ 10 điểm	15
2	Đảm bảo thời gian các tiết dạy theo đúng TKB, không vào muộn, ra sớm (kể cả dạy thay, dạy thêm, coi thi, chấm thi)	Vào muộn 6-10 phút : trừ 2 điểm Vào muộn 10- 20 phút: trừ 5 điểm Vào muộn trên 20 phút: trừ 10 điểm Ra sớm trước trống từ 3 phút trở lên ; trừ 2 điểm	15
3	Quản lý tốt học sinh trong giờ dạy, trong các hoạt động chung của trường	Học sinh ồn ào, gây ảnh hưởng đến các lớp khác; bị nhắc nhở : trừ 2	10

		điểm/lần	
4	Tham gia tốt các hoạt động sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể. Dự đầy đủ các cuộc họp, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể, chuyên môn theo quy định	Bỏ họp/tham gia không phép : trừ 5 điểm Nghỉ họp/tham gia có việc riêng, đã xin phép : trừ 1 điểm Đi muộn: dưới 10 phút trừ 1 điểm ; từ 10-20 phút : trừ 3 điểm ; trên 20 phút trừ 5 điểm Ra ngoài trong buổi họp/ hoạt động quá 10 phút: trừ 2 điểm Ra ngoài và không trở lại: tính như bỏ không phép	10
5	Thực hiện tốt việc báo cáo, các khoản thu theo quy định	Báo cáo muộn so với thời gian quy định : trừ 1 điểm/lần Không nộp các khoản thu quá hạn 5 ngày trở lên mà không có giải trình : trừ 2 điểm/lần	5
6	Trang phục đến trường phải phù hợp. Chào cờ, lễ hội thực hiện đúng theo quy định. Đeo thẻ khi đến trường làm việc	Trang phục đến trường thiếu mô phạm. Dự Chào cờ, Lễ, Hội nghị, Hội thảo không đúng trang phục theo quy định của BTC: trừ 2 điểm/lần Không đeo thẻ : trừ 1 điểm/buổi làm việc	10
7	Thực hiện nhiệm vụ khi được phân công (nếu đúng chuyên môn và phù hợp với nhiệm vụ được Đảng ủy, BGH, đoàn thể giao)	Từ chối, bỏ không thực hiện: trừ 5 điểm Thái độ nhận phân công thiếu thiện chí, không sẵn sàng: trừ 2 điểm Từ chối hoặc không thiện chí cho tổ/ BGH dự giờ: trừ 5 điểm	5
III Quy chế chuyên môn (100 điểm)			
1	Có đủ kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch dạy học, phân phối chương trình được duyệt đúng hạn	Nộp muộn so với yêu cầu: trừ 3 điểm/KH Không nộp : trừ 5 điểm/KH	10
2	Giảng dạy đúng PPCT đã được duyệt	Nhanh/chậm so với PPCT mà không giải trình, trừ 3 điểm/lần Tự ý cắt xén chương trình, Xuyên tạc nội dung dạy học: trừ 10 điểm/lần KT	10
3	Nộp bài dạy trên phần mềm QLCM theo đúng thời gian quy định (trước hoặc đúng tuần dạy)	Nộp sau ngày dạy từ 1-3 ngày: trừ 3 điểm/lần KT Nộp sau ngày dạy từ 4-6 ngày: trừ 5 điểm/lần KT Nộp sau 7 ngày trở lên: trừ 7 điểm/lần KT Tổ trưởng duyệt muộn sau ngày dạy : trừ TT 2 điểm /GV /lần KT	10
4	Đảm bảo vào điểm trên CSDL đúng	Thiếu quá nhiều điểm của HS (trên 50%	10

	thời gian quy định	so với định mức): trừ 2 điểm/lần KT Không nhập điểm KT định kỳ của HS đúng quy định: trừ 5 điểm/lần KT Nhập điểm của HS sai: Từ 1-5 lỗi : trừ 2 điểm/lần Từ 6 -10 lỗi : trừ 3 điểm/lần Từ 10-15 lỗi: trừ 8 điểm/lần Từ 16 lỗi trở lên : trừ 10 điểm	
5	GVCN cập nhật sai thông tin của HS và phải yêu cầu mở lại	Sai thông tin trên học bạ sau khi in: Trừ 1 điểm/học bạ Không đánh giá, nhận xét HS khi đến hạn: trừ 3 điểm/HIS	10
6	Vào điểm trên CSDL đúng, đủ, sạch sẽ	Thiếu 1 cơ sở điểm: + Có lý do: trừ 5 điểm + Không lý do: trừ 10 điểm Tự ý sửa điểm mà không có đơn, minh chứng : trừ 10 điểm/lần Gián lận trong kiểm tra, thi cử, đánh giá HS : trừ 10 điểm/lần	10
7	Phê sổ đầu bài của học sinh đúng, đủ, kịp thời, dùng mực màu xanh	Bỏ tiết không ghi, không phê: trừ 5 điểm/ tiết Nếu GV ký mà không có đủ thông tin về bài dạy, nhận xét: trừ 3 điểm/tiết Không đúng màu mực: trừ 2 điểm/tiết	10
8	Tích cực thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong đổi mới PPDH và KTDG. Tham gia đủ các khóa học BDTX theo yêu cầu	Không thực hiện UDCNTT trong bài dạy và đổi mới PPDH (trừ môn TD và QP thực hành) Trừ 3 điểm/ lần KT Không sử dụng đồ dùng DH khi trường có và bài học yêu cầu: trừ 3 điểm/lần KT Không tham gia học BDTX khi có yêu cầu mà không có lý do chính đáng: trừ 5 điểm/ mỗi đợt	10
9	Có đủ hồ sơ theo quy định	Nộp không đủ : trừ 2 điểm/tài liệu Nộp muộn: trừ 3 điểm/lần Không nộp: trừ 7 điểm/lần	10
10	Hiệu quả công tác	Tỉ lệ bộ môn không đạt so với chỉ tiêu nhà trường biểu quyết : trừ 2 điểm/lớp	10

*** Ghi chú:**

Giờ học Thể dục, Giáo dục Quốc phòng và các tiết thực hành giáo viên có thể cho học sinh ra sớm 5 phút để học sinh cất dụng cụ, rửa chân tay, vệ sinh phòng máy... Giáo viên phải quản lý học sinh đến khi có trống ra chơi và không để ảnh hưởng đến lớp học khác.

PHẦN 3 DÀNH CHO NHÂN VIÊN: 200 điểm

TT	Nội dung	Nguyên tắc trừ điểm	Điểm đạt
I	Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống (30 điểm)		
1	Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách và pháp luật Nhà nước; thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo.	Không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	10
2	Có đạo đức trong sáng, lối sống giản dị, hòa đồng với mọi người. Không gây chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	5
3	Sinh hoạt gia đình lành mạnh. Gia đình đạt NGVH. Không vi phạm chuẩn mực, đạo đức nhà giáo	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
4	Không uống rượu, bia, hút thuốc trong giờ làm việc, hội họp	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
5	Trang phục đúng quy định, phù hợp với công việc	Vi phạm: Trừ 1 điểm/ lần	3
6	Thực hiện đúng Quy tắc ứng xử trong cơ quan theo công việc được phân công	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
7	Chấp hành tốt Luật ATGT, Luật Hôn nhân và Gia đình	Tùy mức độ vi phạm để trừ điểm hoặc không xếp loại thi đua khi vi phạm (có minh chứng và được chứng minh là đúng)	3
II	Kỷ luật lao động (70 điểm)		
1	Đảm bảo việc thực hiện các buổi làm việc có hiệu quả, đúng thời gian quy định Đi công tác hoặc nghỉ phải báo cáo Hiệu trưởng hoặc người trực BGH trước 1 ngày (trừ trường hợp đột xuất)	Nghỉ không phép : trừ 10 điểm/lần Nghỉ có phép được đồng ý: 2 điểm/lần Nghỉ không phép 3 ngày trở lên : Không xét thi đua Đánh trống sai giờ : trừ 5 điểm/lần Đi muộn, về sớm (10 phút) : trừ 5 điểm/lần	40
2	Tham gia đủ các hoạt động do nhà trường, Công đoàn tổ chức	Nghỉ không phép : trừ 10 điểm/lần Nghỉ có phép được đồng ý: 5 điểm/lần	30
III	Tinh thần trách nhiệm và hiệu quả công việc (100 điểm)		

1	Hoàn thành tốt công việc của cá nhân phụ trách theo nghiệp vụ chuyên môn hoặc các công việc khác do lãnh đạo nhà trường, Tổ trưởng và tổ phó phụ trách Văn phòng phân công. Đoan thể khi làm việc	- Không có kế hoạch công việc của tuần, tháng công tác, lịch trực bảo vệ... (căn cứ vào KH công tác theo tuần, tháng của nhà trường, của tổ; tổ và cá nhân xây dựng KH riêng) trừ 15 điểm/ lần - Tiến độ công việc chậm, hoàn thành không đúng với yêu cầu công việc, trừ 15 điểm/CV - Không hoàn thành nhiệm vụ được phân công – trừ 30 điểm/CV - Không sẵn sàng nhận nhiệm vụ/ không thực hiện nhiệm vụ của BGH giao, trừ 20 điểm/CV - Quản lý hồ sơ sổ sách, văn thư, thư viện, thực hành thí nghiệm, sổ công văn của văn phòng ... không cập nhật, vào sổ đúng quy định: trừ 15 điểm/ lần KT Không đoan thể : trừ 1 điểm/buổi	50
2	Có tinh thần chủ động hợp tác với cán bộ, giáo viên trong trường, có thái độ phục vụ nhân dân và học sinh tận tình, chu đáo, làm tốt công tác tiếp dân.	Dê CB, GV, phụ huynh và học sinh phản nân, kêu ca và được chứng minh là đúng Không có tinh thần phối kết hợp với đồng nghiệp, nhân dân, phụ huynh trong công tác Trừ 5 điểm/ sự việc	20
3	Đảm bảo hiệu quả công việc	Thiếu trách nhiệm, để xảy ra mất mát, hỏa hoạn.. do nguyên nhân chủ quan : trừ 30 điểm/lần	30

PHỤ LỤC 2: *ĐIỂM THƯỞNG

1. Điểm thưởng cho cá nhân CBQL, thành viên BCH các tổ chức đoàn thể (Đảng bộ, Công đoàn, Đoàn TN):

TT	Danh hiệu	Điểm thưởng/ Trừ điểm người đứng đầu	Điểm thưởng/ Trừ điểm các thành viên BTV, BCH...
1	Tập thể xếp loại TTLDXS, VMXS, HTXS nhiệm vụ	+ 15 điểm	+5 điểm/ người
2	Tập thể xếp loại Tập thể LĐTT, Vững mạnh, Hoàn thành tốt nhiệm vụ	+ 10 điểm	+ 3 điểm/ người
3	Tập thể xếp loại Hoàn thành nhiệm vụ	- 5 điểm	- 3 điểm/người
4	Tập thể Không đạt danh hiệu thi đua	- 10 điểm	- 3 điểm / người
5	Cá nhân tham gia các cuộc thi do Đảng ủy, BGH, Công đoàn, Đoàn TN, Thành phố, Sở, Huyện ...phát động đạt thành tích cao do BTC đánh giá, xếp loại ; các hoạt động phong trào do huyện, Sở GD tổ chức (viết bài cho tập san, bài dự thi, văn nghệ, thể thao...): Tham gia mang lại thành tích cho trường	+ 2 điểm /lượt/ cấp trường, Huyện + 5 điểm /lượt/ cấp Sở, TP	+ 2 điểm /lượt/ cấp trường, Huyện + 5 điểm /lượt/ cấp Sở, TP
6	Cá nhân có bài viết được đăng trên Website, tạp chí của Huyện ủy, UBND Huyện, Sở GD -ĐT, LĐLĐ Thành phố. (Tính trong tháng)	+ 5 điểm /bài	+ 5 điểm /bài
7	Cá nhân tham gia hiến máu nhân đạo	+ 5 điểm / lần	+ 5 điểm / lần
8	Cá nhân có thành tích nổi bật trong tham gia các cuộc vận động trong nhà trường	+ 5 điểm / năm	+ 5 điểm / năm

2. Đối với tổ trưởng, tổ phó :

T	Nội dung	TT	TP
1	Đoàn kết nội bộ tốt. Không có tổ viên vi phạm quy chế chuyên môn và các quy định của ngành.	1 điểm	0.5 điểm
2	Giáo viên trong tổ tham gia đầy đủ các phong trào do các cấp, ngành tổ chức (Không tham gia đầy đủ không cộng)	1 điểm	0.5 điểm
3	Tổ chức chỉ đạo tham gia thực hiện các phong trào, hội thi đạt từ giải ba cấp cụm, cấp huyện trở lên.	1 điểm	0.5 điểm
4	Xây dựng kế hoạch hoạt động tổ chuyên môn trong năm học và tổ chức thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu theo kế hoạch (có chỉ tiêu không đạt không cộng)	1 điểm	0.5 điểm
5	Chỉ đạo thực hiện nghiêm túc, đầy đủ sinh hoạt chuyên môn, chuyên đề theo quy định. (Không thực hiện đầy đủ không cộng)	1 điểm	0.5 điểm

3. Đối với giáo viên

TT	Nội dung		Điểm cộng
1	CBQL, GV tham gia Hội thi Giáo viên giỏi và Hội giảng các cấp (có minh chứng xác nhận)	- Hội giảng cấp trường - Loại giỏi - Loại khá - Hội giảng cấp cụm - Loại giỏi - Loại khá - Cấp Thành phố: + Thủ khoa – Á khoa + Loại Giỏi - Các hội thi: Giáo viên sáng tạo, thiết bị dạy học tự làm, tuyên truyền giới thiệu sách, nghiên cứu khoa học, soạn bài giảng điện tử, E-learning.... thi điểm cộng tương ứng đối với từng cấp như thi giáo viên giỏi.	+ 5 điểm/ lần + 3 điểm/ lần + 10 điểm/ lần + 5 điểm/ lần + 30 điểm/ lần + 15 điểm/ lần
2	CBQL, Giáo viên tham gia bồi dưỡng học sinh giỏi, hướng dẫn học sinh tham gia các hội thi Văn nghệ, TDTT, thi KHKT, STEM, ROBOCON	- Cấp Quốc gia: - Giải Nhất - Giải Nhì - Giải Ba - Giải KK - Cấp Thành phố: - Giải nhất - Giải nhì - Giải Ba - Giải KK - Cấp Huyện/cụm: - Giải nhất - Giải nhì - Giải Ba - Giải KK - Các phong trào chỉ có giải toàn đoàn, giải đồng đội thi điểm cộng cao hơn 5 điểm so với giải cá nhân cùng cấp tổ chức Hội thi. - Các phong trào vừa có giải cá nhân vừa có giải đồng đội chỉ tính giải cá nhân. - Đối với môn Thể dục do có nhiều phân môn nên đối với phân môn có tổ hợp nhiều nội dung thi chỉ lấy 03 giải cao nhất tính điểm cộng theo từng cấp tổ chức tương ứng. - Các hội thi: Giáo viên hướng dẫn HS tham làm các sản phẩm tham gia các cuộc thi nghiên cứu KHKT, STEM, sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng, soạn bài giảng điện tử,	+ 30 điểm /giải + 20 điểm /giải + 15 điểm /giải + 10 điểm /giải + 15 điểm /giải + 10 điểm /giải + 8 điểm /giải + 5 điểm /giải + 10 điểm /giải + 8 điểm /giải + 5 điểm /giải + 3 điểm /giải

	E-learning, ROBOCON.... thi điểm cộng tương ứng đối với từng cấp như thi học sinh giỏi	
3	- Tham gia , các cuộc thi do Đảng ủy, BGH, Công đoàn, Đoàn TN, Thành phố, Sở, Huyện ...phát động đạt thành tích cao do BTC đánh giá, xếp loại ; các hoạt động phong trào do huyện, Sở GD tổ chức (viết bài cho tập san, bài dự thi, văn nghệ, thể thao...); Tham gia mang lại thành tích cho trường	+2 điểm /lượt/ cấp trường, Huyện + 5 điểm /lượt/ cấp Sở, TP
4	Có bài viết được đăng trên Website, tạp chí của Huyện ủy, UBND Huyện, Sở GD -ĐT, LĐLĐ Thành phố. (Tính trong tháng)	+ 5 điểm /bài
5	Tham gia hiến máu nhân đạo	+ 5 điểm / lần
6	Thành tích nổi bật trong tham gia các cuộc vận động trong nhà trường	+ 5 điểm / năm
7	Có ý tưởng sáng tạo để thực hiện nhiệm vụ được Hiệu trưởng ghi nhận	+ 1 điểm
8	Phát hiện và ngăn chặn kịp thời các vụ việc đánh nhau, hòa hoãn, trộm cắp, phá hoại tài sản ...	+ 1 điểm

4. Đối với nhân viên

TT	Nội dung	Điểm cộng
1	Có ý tưởng sáng tạo để thực hiện nhiệm vụ được Hiệu trưởng ghi nhận	1 điểm
2	Phát hiện và ngăn chặn kịp thời các vụ việc đánh nhau, hòa hoãn, trộm cắp, phá hoại tài sản ...	1 điểm
3	Thực hiện tốt buổi tuyên truyền về công tác chuyên môn, nghiệp vụ	1 điểm
4	- Tham gia , các cuộc thi do Đảng ủy, BGH, Công đoàn, Đoàn TN, Thành phố, Sở, Huyện ...phát động đạt thành tích cao do BTC đánh giá, xếp loại ; các hoạt động phong trào do huyện, Sở GD tổ chức (viết bài cho tập san, bài dự thi, văn nghệ, thể thao...); Tham gia mang lại thành tích cho trường	+ 2 điểm /lượt/ cấp trường, Huyện + 5 điểm /lượt/ cấp Sở, TP
5	Có bài viết được đăng trên Website, tạp chí của Huyện ủy, UBND Huyện, Sở GD -ĐT, LĐLĐ Thành phố. (Tính trong tháng)	+ 5 điểm /bài
6	Tham gia hiến máu nhân đạo	+ 5 điểm / lần
7	Thành tích nổi bật trong tham gia các cuộc vận động trong nhà trường	+ 5 điểm / năm

CÁCH TÍNH ĐIỂM THI ĐUA

1. Hàng tháng từ ngày 24-28, các cá nhân tự đánh giá điểm thi đua theo mẫu và nộp cho Tổ trưởng
2. Khi họp tổ cuối tháng, tổ trưởng cho bình xét, đánh giá và xếp loại theo các mức:
 - Loại A : Từ 180 – 200 điểm - Không có tiêu chí 0 điểm hoặc không xếp loại
 - Loại B: Từ 160 – 179 điểm - Không có tiêu chí 0 điểm hoặc không xếp loại
 - Loại C : Từ 130 – 159 điểm - Không có tiêu chí không xếp loại
 - Loại D : Dưới 130 điểm
3. Điểm thưởng được tính luôn vào điểm thi đua của tháng
4. Xếp loại hàng tháng là căn cứ xét đề nghị danh hiệu thi đua vào cuối năm đảm bảo các mức điểm theo quy định:
 - Lao động tiên tiến: Điểm TB cả năm từ 160 trở lên, *trong đó không có tháng nào bị xếp loại C, D*
 - Hoàn thành nhiệm vụ: Điểm TB cả năm từ 130 – 159, *trong đó không có tháng nào bị xếp loại D*
 - Không hoàn thành nhiệm vụ: Điểm TB cả năm dưới 130 hoặc có tiêu chí không xếp loại do vi phạm
5. Lưu ý :
 - Điểm thi đua học kỳ 1 được tính theo xếp loại các tháng và là cơ sở xét thi đua cả năm.
 - Điểm thi đua cả năm học tính theo tháng của cả năm học
 - Danh hiệu thi đua được xét tổng hợp chung theo năm học.
 - Cá nhân không hoàn thành các yêu cầu về văn bản, giấy tờ, minh chứng đúng hạn sẽ không được xét thi đua.

BẢNG ĐIỂM XÉT THI ĐUA CÁ NHÂN
(Dành cho Ban Giám hiệu)

Họ và tên : Chức vụ :
Đánh giá thi đua tháng/ 2023 như sau :

TT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm
I	Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống (30 điểm)		
1	Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách và pháp luật Nhà nước; thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo.	10	
2	Có đạo đức trong sáng, lối sống giản dị, hòa đồng với mọi người. Không gây chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ	5	
3	Sinh hoạt gia đình lành mạnh. Gia đình đạt NGVH. Không vi phạm chuẩn mực, đạo đức nhà giáo	3	
4	Không uống rượu, bia, hút thuốc trong giờ làm việc, hội họp	3	
5	Trang phục đúng quy định, phù hợp với công việc	3	
6	Thực hiện đúng Quy tắc ứng xử trong cơ quan theo công việc được phân công	3	
7	Chấp hành tốt Luật ATGT, Luật Hôn nhân và Gia đình	3	
II	Kỷ luật lao động (30 điểm)		
1	Thực hiện nghiêm túc nhiệm vụ được phân công (có kế hoạch, triển khai, thực hiện, tổng hợp báo cáo)	10	
2	Đảm bảo việc thực hiện các buổi trực lãnh đạo có hiệu quả, đúng thời gian quy định Đi công tác hoặc nghỉ phải báo cáo Hiệu trưởng trước khi thực hiện (trường hợp Hiệu trưởng nghỉ phải có trao đổi với 1 trong 2 đ/c PHT hoặc có văn bản ủy quyền điều hành)	10	
3	Tham gia đủ các buổi sinh hoạt lãnh đạo, cơ quan, đoàn thể	5	
4	Theo dõi và chỉ đạo hiệu quả các mảng công tác được phân công phụ trách	5	
III	Xây dựng kế hoạch công tác (15 điểm)		
1	Kịp thời xây dựng kế hoạch công tác thuộc lĩnh vực phụ trách khi có yêu cầu	15	
IV	Công tác tổ chức, chỉ đạo kiểm tra, đánh giá (45 điểm)		
1	Tổ chức thực hiện nhiệm vụ đầy đủ	15	
2	Chủ động triển khai kế hoạch thuộc lĩnh vực công tác. Có biện pháp kiểm tra nhằm nâng cao hiệu quả quá trình thực hiện nhiệm vụ	15	

3	Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ	15	
V	Hiệu quả công tác (50 điểm)		
1	Hoàn thành nhiệm vụ được giao đạt chất lượng, hiệu quả, đúng thời gian quy định	20	
2	Quản lý tài sản tốt, thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, sát sao trong công việc.	15	
3	Những nội dung trong kế hoạch được thực hiện ở mức độ tốt trở lên và góp phần vào nâng cao hiệu quả chung của nhà trường	15	
VI	Đổi mới công tác quản lý (30 điểm)		
1	Có sáng tạo cả về hình thức và nội dung trong lĩnh vực phụ trách	10	
2	Tích cực thực hiện chuyển đổi số, ứng dụng CNTT trong giải quyết công việc, đổi mới phương pháp quản lý	10	
3	Tích cực tự học, tự bồi dưỡng, BDTX theo quy định	10	
VII	Điểm cộng		
VIII	Điểm trừ		

Tổng điểm thống nhất :

Xếp loại :

Tiên Lãng, ngày tháng năm

NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ

BẢNG ĐIỂM XÉT THI ĐUA CÁ NHÂN
(Dành cho giáo viên)

Họ và tên : Chức vụ :
 Nhiệm vụ được giao :
 Đánh giá thi đua tháng/ 2023 như sau :

TT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm
I	Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống (30 điểm)		
1	Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách và pháp luật Nhà nước; thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức nhà giáo.	10	
2	Có đạo đức trong sáng, lối sống giản dị, hòa đồng với mọi người. Không gây chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ	5	
3	Sinh hoạt gia đình lành mạnh, Gia đình đạt NGVH. Không vi phạm chuẩn mực, đạo đức nhà giáo	3	
4	Không uống rượu, bia, hút thuốc trong giờ làm việc, hội họp	3	
5	Trang phục đúng quy định, phù hợp với công việc	3	
6	Thực hiện đúng Quy tắc ứng xử trong cơ quan theo công việc được phân công	3	
7	Chấp hành tốt Luật ATGT, Luật Hôn nhân và Gia đình	3	
II	Kỷ luật lao động (70 điểm)		
1	Chấp hành đúng nội quy, quy định của cơ quan. Thực hiện đúng đủ ngày giờ công lao động	15	
2	Đảm bảo thời gian các tiết dạy theo đúng TKB, không vào muộn, ra sớm (kể cả dạy thay, dạy thêm, coi thi, chấm thi)	15	
3	Quản lý tốt học sinh trong giờ dạy, trong các hoạt động chung của trường	10	
4	Tham gia tốt các hoạt động sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể, Dự đầy đủ các cuộc họp, sinh hoạt của các tổ chức đoàn thể, chuyển môn theo quy định	10	
5	Thực hiện tốt việc báo cáo, các khoản thu theo quy định	5	
6	Trang phục đến trường phải phù hợp. Cháo cơm, lễ hội thực hiện đúng theo quy định. Đeo thẻ khi đến trường làm việc	10	
7	Thực hiện nhiệm vụ khi được phân công (nếu đúng chuyên môn và phù hợp với nhiệm vụ được Đảng ủy, BGH, đoàn thể giao)	5	
III	Quy chế chuyên môn (100 điểm)		
1	Có đủ kế hoạch giáo dục cá nhân, kế hoạch dạy học, phân phối chương trình được duyệt đúng hạn	10	

2	Giảng dạy dùng PPCT đã được duyệt	10	
3	Nộp bài dạy trên phần mềm QLCM theo đúng thời gian quy định (trước hoặc đúng tuần dạy)	10	
4	Dám bảo vào điểm trên CSDL đúng thời gian quy định	10	
5	GVCN cập nhật sai thông tin của HS và phải yêu cầu mở lại	10	
6	Vào điểm trên CSDL đúng, đủ, sạch sẽ	10	
7	Phê số đầu bài của học sinh đúng, đủ, kịp thời, dùng mực màu xanh	10	
8	Tích cực thực hiện chuyển đổi số và ứng dụng CNTT trong đổi mới PPDH và KTĐG. Tham gia đủ các khóa học BDTX theo yêu cầu	10	
9	Có đủ hồ sơ theo quy định	10	
10	Hiệu quả công tác	10	
IV	Điểm cộng		
V	Điểm trừ		

Tổng điểm thống nhất :

Xếp loại :

TÓ TRƯỞNG

Tiên Lãng, ngày tháng năm

NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ

SỞ GD & ĐT HẢI PHÒNG
TRƯỜNG THPT NHỮ VĂN LAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM XÉT THI ĐUA CÁ NHÂN

(Dành cho nhân viên)

Họ và tên : Chức vụ :

Nhiệm vụ được giao :

Danh giá thi đua tháng/ 2023 như sau :

TT	Nội dung	Điểm tối đa	Điểm tự chấm
I	Phẩm chất chính trị, đạo đức lối sống (30 điểm)		
1	Chấp hành các chủ trương, đường lối của Đảng; chính sách và pháp luật Nhà nước; thực hiện nghiêm túc quy định về đạo đức công vụ.	10	
2	Có đạo đức trong sáng, lối sống giản dị, hòa đồng với mọi người. Không gây chia rẽ, bè phái, gây mất đoàn kết nội bộ	5	
3	Sinh hoạt gia đình lành mạnh. Gia đình đạt GDVII. Không vi phạm chuẩn mực, đạo đức cán bộ, nhân viên	5	
4	Không uống rượu, bia, hút thuốc trong giờ làm việc, hội họp	3	
5	Trang phục đúng quy định, phù hợp với công việc	3	
6	Thực hiện đúng Quy tắc ứng xử trong cơ quan theo công việc được phân công	3	
7	Chấp hành tốt Luật ATGT, Luật Hôn nhân và Gia đình.	3	
II	Kỷ luật lao động (70 điểm)		
1	Đảm bảo việc thực hiện các buổi làm việc có hiệu quả, đúng thời gian quy định Đi công tác hoặc nghỉ phải báo cáo Hiệu trưởng hoặc người trực BGH trước 1 ngày (trừ trường hợp đột xuất)	40	
2	Tham gia đủ các hoạt động do nhà trường, Công đoàn tổ chức	30	
III	Tinh thần trách nhiệm và hiệu quả công việc(100 điểm)		
1	Hoàn thành tốt công việc của cá nhân phụ trách theo nghiệp vụ chuyên môn hoặc các công việc khác do lãnh đạo nhà trường, Tổ trưởng và tổ phó phụ trách Văn phòng phân công. Deo thẻ khi làm việc	50	
2	Có tinh thần chủ động hợp tác với cán bộ, giáo viên trong trường, có thái độ phục vụ nhân dân và học sinh tận tình, chu đáo, làm tốt công tác tiếp dân.	20	
3	Đảm bảo hiệu quả công việc	30	
IV	Điểm cộng		
V	Điểm trừ		

Tổng điểm thống nhất :

Xếp loại :

TÓ TRƯỞNG

Tiên Lăng, ngày tháng năm

NGƯỜI TỰ ĐÁNH GIÁ

SỞ GIÁO DỤC - ĐÀO TẠO HẢI PHÒNG
TRƯỜNG THPT NHỮ VĂN LAN

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢNG ĐIỂM TỔNG HỢP THI ĐUA THÁNG / 2023

TỔ

TT	Họ và tên	Điểm cá nhân tự đánh giá	Điểm tổ đánh giá	Ký tên

TỔ TRƯỞNG

Tiền Lãng, ngày tháng năm
NGƯỜI TỔNG HỢP